



MSDN: 0100106803

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
NGÀY 20/05/2022

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI (Công Ty)
Trụ sở chính : Số 24-26 Trần Nhật Duật, Đồng Xuân, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Mã số doanh nghiệp : 0100106803
Thời gian bắt đầu : Từ 08h00' ngày 20 tháng 05 năm 2022
Địa điểm : Hội trường tầng 7, số 38-40 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Nội dung chính cuộc họp:

1. Báo cáo của Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022;
2. Báo cáo tài chính ("BCTC") riêng và BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021;
3. Báo cáo quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị ("HDQT") năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;
4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát ("BKS") năm 2021 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022;
5. Tờ trình thông qua quyết toán thù lao HDQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao HDQT, BKS năm 2022;
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021;
7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022;
8. Tờ trình về việc Công Ty có 02 người đại diện theo pháp luật;
9. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HDQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.
10. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền (nếu có);
11. Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (Đại hội/ĐHĐCĐ).

Diễn biến cuộc họp:

A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

I. Khai mạc Đại hội:

Đại hội đã nghe ông Đỗ Minh Đức thay mặt Ban tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội.

II. Thành phần tham dự Đại hội:

1. Cổ đông:

Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công Ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 20/04/2022.

(Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đính kèm Biên bản họp).

2. Thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm:

- Bà Dương Thị Lam - Chủ tịch HDQT
- Bà Trần Huệ Linh - Thành viên HDQT

- Bà Phạm Diễm Hoa
- Ông Đinh Tiến Thành
- Bà Ngô Lan Hương
- Thành viên HĐQT
- Thành viên HĐQT
- Thành viên HĐQT

3. Thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm:

- Bà Nguyễn Thu Hương
- Ông Nguyễn Việt Thắng
- Trưởng BKS
- Thành viên BKS

4. Thành viên Ban Điều hành đương nhiệm gồm:

- Ông Nguyễn Thái Dũng
- Bà Lê Thị Ngọc Diệp
- Bà Đinh Thị Chuyên
- Bà Vũ Thị Mai Hồng
- Giám đốc
- Phó Giám đốc
- Phó Giám đốc
- Kế toán trưởng

III. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

* Vào hồi 09h00 phút, Đại hội đã nghe bà Vũ Thị Mai Hồng – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông - báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

- Tổng số cổ đông được quyền dự họp: **135** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: **145.000.000** cổ phần, tương ứng 100% tổng vốn điều lệ.
- Cổ đông tham dự Đại hội có **30** cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền, đại diện cho quyền sở hữu **14.238.923** cổ phần phổ thông, chiếm tỷ lệ **98,20%** tổng số cổ phần trong danh sách cổ đông của Công Ty.
- Số cổ đông vắng mặt: **105** cổ đông, đại diện cho quyền sở hữu **261.077** cổ phần phổ thông, chiếm tỷ lệ **1,80%** số cổ phần trong danh sách cổ đông của Công Ty.

(Danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đính kèm Biên bản họp)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền đủ tư cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công Ty, số lượng cổ đông đảm bảo cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công Ty được tiến hành một cách hợp lệ.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Đại hội thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử Đại hội:

1. Đoàn Chủ tịch

- Bà Dương Thị Lam
- Ông Nguyễn Thái Dũng
- Chủ tịch HĐQT
- Giám đốc
- Chủ tọa Đại hội.
- Thành viên

2. Ban Thư ký

- Bà Nguyễn Minh Ngọc
- Bà Tôn Thị Chân Lý
- Trưởng Ban
- Thành viên

3. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử:

- Bà Vũ Thị Mai Hồng
- Ông Đỗ Minh Đức
- Ông Nguyễn Trung Dũng
- Trưởng ban
- Thành viên
- Thành viên

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

II. Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đã nghe bà Dương Thị Lam – Chủ tịch HĐQT – trình bày nội dung chương trình Đại hội trình ĐHĐCĐ thông qua.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

- Đại hội đã nghe bà Dương Thị Lam – Chủ tịch HĐQT – trình bày nội dung Quy chế làm việc của Đại hội trình ĐHĐCĐ thông qua.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

III. Các nội dung được trình bày tại Đại hội:

1. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Thái Dũng - Giám đốc Công Ty trình bày:

- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022;

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

- BCTC riêng và BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

2. Đại hội đã nghe bà Dương Thị Lam – Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội - trình bày Báo cáo quản trị và hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

3. Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thu Hương – Trưởng Ban Kiểm soát - trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022;

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

IV. Các nội dung được trình bày tại Đại hội:

Đại hội đã nghe bà Vũ Thị Mai Hồng – Kế toán trưởng Công Ty - trình bày các Tờ trình như sau:

- Tờ trình số 46/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị về việc thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

- Tờ trình số 47/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị về việc phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

Tờ trình số 48/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của HĐQT về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022;

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

- Tờ trình số 49/2022/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của HĐQT về việc thông qua việc Công Ty có 02 người đại diện theo pháp luật.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

- Tờ trình số 50/2022/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của HĐQT về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

V. Đại hội tiến hành miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

1. ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Đinh Tiến Thành.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

2. ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên bầu bổ sung vào HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 là 01 thành viên thay thế cho 01 thành viên từ nhiệm.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

3. ĐHĐCĐ thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung vào HĐQT cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2020-2025 gồm:

✓ Bà Phan Thị Thu Hiền

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

4. Đại diện Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử trình bày thể lệ bầu cử. ĐHĐCĐ thông qua Thể lệ bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT Công Ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

5. ĐHĐCĐ tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS Công Ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 bằng hình thức bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín với kết quả bầu cử như sau:

Bà Phan Thị Thu Hiền đạt 14.235.623 phiếu bầu, đạt tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp, trúng cử thành viên HĐQT.

Ý kiến thảo luận của cổ đông: Không

Tỷ lệ biểu quyết: Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

VII. PHÂN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG:

Sau khi nghe trình bày các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công Ty đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. **NỘI DUNG 1:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*

Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

2. **NỘI DUNG 2:** ĐHĐCĐ thông qua BCTC riêng và BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Công Ty.

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*

Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.



3. NỘI DUNG 3: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*
Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

4. NỘI DUNG 4: ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022.

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*
Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

5. NỘI DUNG 5: ĐHĐCĐ thông qua quyết toán thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 46/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị, cụ thể:

5.1 Quyết toán thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT Công Ty năm 2021 là 265.500.000 đồng (đã bao gồm thuế TNCN):

- Tổng thù lao HĐQT (12 tháng) : **204.000.000 đồng/năm.**
- Tổng thù lao BKS (12 tháng): **48.000.000 đồng/năm.**
- Tổng thù lao Thư ký HĐQT (09 tháng): **13.500.000 đồng.**

5.2 Kế hoạch thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2022:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	5	
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4	3.000.000
II	Ban kiểm soát	3	
1	Trưởng ban kiểm soát	1	2.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2	1.000.000

Tổng thù lao HĐQT, BKS năm 2022 là 252.000.000 đồng/năm (đã bao gồm thuế TNCN, gồm 12 tháng thù lao).

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*
Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

6 NỘI DUNG 6: ĐHĐCĐ thông qua việc không trích lập các quỹ và không chia cổ tức năm 2020 cho cổ đông theo nội dung Tờ trình số 47/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị Công Ty

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*
Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

7 NỘI DUNG 7: ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 48/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022.

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*
Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

8 NỘI DUNG 8: ĐHĐCĐ thông qua việc Công Ty có 02 người đại diện theo pháp luật theo nội dung Tờ trình số 49/2022/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

8.1 Người đại diện theo pháp luật:

- Công Ty có hai người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công Ty. Công Ty luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

- Thẩm quyền của người đại diện theo pháp luật của Công Ty như sau:

a. Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT/Chủ tịch HĐQT:

Phê duyệt, quyết định các nội dung và ký xác lập các giao dịch, tài liệu liên quan đối với:

- Các nội dung, công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT (*bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định đầu tư, dự án, kinh doanh bất động sản, các công việc phát sinh tại các công ty con/liên doanh/liên kết/có vốn góp của Công Ty*).

- Các nội dung, công việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT.

- Các nội dung khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

b. Giám đốc chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật đối với các công việc thuộc thẩm quyền như sau:

Phê duyệt, quyết định các nội dung và ký xác lập các giao dịch, tài liệu đối với:

- Các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng ngày của Công Ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc, theo phân công/ủy quyền của HĐQT/Chủ tịch HĐQT.

- Các nội dung khác theo quyết định của HĐQT/Chủ tịch HĐQT.

8.2 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công Ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công Ty phù hợp với nội dung nêu trên và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*

Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

9. NỘI DUNG 9: ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

a. ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Đinh Tiến Thành.

b. ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên bầu bổ sung vào HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 là 01 thành viên thay thế cho 01 thành viên từ nhiệm.

c. ĐHĐCĐ tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT Công Ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 bằng hình thức bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín với kết quả bầu cử như sau:

Bà Phan Thị Thu Hiền đạt 14.235.623 phiếu bầu, đạt tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp, trúng cử thành viên HĐQT.

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*

Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

10. NỘI DUNG 10: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho HĐQT và cho phép HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT xem xét, quyết định, tổ chức triển khai các vấn đề đã được ĐHĐCĐ

thông qua và xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh phải giải quyết giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên và thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định.

Các nội dung nghị quyết, ủy quyền theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và không giới hạn thời hạn hiệu lực cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*
Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

VIII. Bà Tôn Thị Chân Lý – Ban Thư ký trình bày toàn văn Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công Ty trình Đại hội biểu quyết thông qua.

Đại hội biểu quyết: *Tán thành: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*
Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
Không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Bà Dương Thị Lam - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công Ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày./.

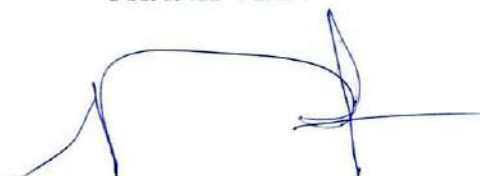
ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA



DƯƠNG THỊ LAM

THÀNH VIÊN



NGUYỄN THÁI DŨNG

BAN THƯ KÝ



NGUYỄN MINH NGỌC



TÔN THỊ CHÂN LÝ



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội – CTCP (“Công Ty”);
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công Ty ngày 20/05/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công Ty đã biểu quyết đề thông qua các Nghị quyết sau:

- 1. NGHỊ QUYẾT 1:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- 2. NGHỊ QUYẾT 2:** ĐHĐCĐ thông qua BCTC riêng và BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Công Ty.
- 3. NGHỊ QUYẾT 3:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
- 4. NGHỊ QUYẾT 4:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022.
- 5. NGHỊ QUYẾT 5:** ĐHĐCĐ thông qua quyết toán thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 46/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị, cụ thể:

5.1 Quyết toán thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT Công Ty năm 2021 là 265.500.000 đồng (đã bao gồm thuế TNCN):

- Tổng thù lao HĐQT (12 tháng) : 204.000.000 đồng/năm.
- Tổng thù lao BKS (12 tháng): 48.000.000 đồng/năm.
- Tổng thù lao Thư ký HĐQT (09 tháng): 13.500.000 đồng.

5.2 Kế hoạch thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2022:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	5	
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000

2	Ủy viên HĐQT	4	3.000.000
II	Ban kiểm soát	3	
1	Trưởng ban kiểm soát	1	2.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2	1.000.000

Tổng thù lao HĐQT, BKS năm 2022 là **252.000.000 đồng/năm (đã bao gồm thuế TNCN, gồm 12 tháng thù lao).**

6. **NGHI QUYẾT 6:** ĐHĐCĐ thông qua việc không trích lập các quỹ và không chia cổ tức năm 2020 cho cổ đông theo nội dung Tờ trình số 47/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị Công Ty
7. **NGHI QUYẾT 7:** ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 48/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022.
8. **NGHI QUYẾT 8:** ĐHĐCĐ thông qua việc Công Ty có 02 người đại diện theo pháp luật theo nội dung Tờ trình số 49/2022/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

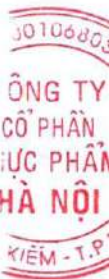
8.1 Người đại diện theo pháp luật:

- Công Ty có hai người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công Ty. Công Ty luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.
- Thẩm quyền của người đại diện theo pháp luật của Công Ty như sau:
 - a. Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT/Chủ tịch HĐQT:
 - Phê duyệt, quyết định các nội dung và ký xác lập các giao dịch, tài liệu liên quan đối với:
 - Các nội dung, công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT (*bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định đầu tư, dự án, kinh doanh bất động sản, các công việc phát sinh tại các công ty con/liên doanh/liên kết/có vốn góp của Công Ty*).
 - Các nội dung, công việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT.
 - Các nội dung khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
 - b. Giám đốc chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật đối với các công việc thuộc thẩm quyền như sau:
 - Phê duyệt, quyết định các nội dung và ký xác lập các giao dịch, tài liệu đối với:
 - Các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng ngày của Công Ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc, theo phân công/ủy quyền của HĐQT/Chủ tịch HĐQT.
 - Các nội dung khác theo quyết định của HĐQT/Chủ tịch HĐQT.

8.2 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công Ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công Ty phù hợp với nội dung nêu trên và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

9. **NGHI QUYẾT 9:** ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

- ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Đinh Tiến Thành.



- ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên bầu bổ sung vào HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 là 01 thành viên thay thế cho 01 thành viên từ nhiệm.
- ĐHĐCĐ tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT Công Ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 bằng hình thức bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín với kết quả bầu cử như sau:

Bà Phan Thị Thu Hiền đạt 14.235.623 phiếu bầu, đạt tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp, trúng cử thành viên HĐQT.

10. NGHỊ QUYẾT 10: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho HĐQT và cho phép HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT xem xét, quyết định, tổ chức triển khai các vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua và xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh phải giải quyết giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên và thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định.

Các nội dung nghị quyết, ủy quyền theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và không giới hạn thời hạn hiệu lực cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng/ban/đơn vị thuộc Công Ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (để t/h);
- Lưu VT, HĐQT;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI**

Số 24-26 Trần Nhật Duật, P. Đồng Xuân, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3825 3825

Fax: (024) 3828 2601

THỰC PHẨM HÀ NỘI

Mã số doanh nghiệp: 0100106803

Website: <https://thucphamhanoi.com.vn/>**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022****Thời gian: 08h30 ngày 20 tháng 05 năm 2022****Địa điểm: Hội trường tầng 7, Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – CTCP, Số 38 - 40 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội**

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h30 – 09h00	- Đón tiếp khách mời, đại biểu - Kiểm tra tư cách cổ đông, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu
09h00 – 09h15	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. - Chào cờ, tuyên bố lý do tổ chức Đại hội và giới thiệu đại biểu tham dự.
09h15 – 09h25	- Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử. - Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.
09h25 – 09h35	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2022.
09h35 – 09h40	Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán
09h40 – 09h50	Báo cáo quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
09h50 – 10h00	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.
10h00 – 10h15	- Tờ trình thông qua thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022. - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021. - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022. - Tờ trình thông qua việc Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật. - Tờ trình v/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025. - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền (nếu có).
10h15 – 10h30	Tổ chức bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025. - Thông qua Thẻ lệ bầu cử; - Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT; - Hướng dẫn và tổ chức bầu cử.
10h30 – 10h45	Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày tại Đại hội
10h45 – 11h00	Nghỉ giải lao
11h00 – 11h05	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025
11h05 – 11h15	Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội
11h15 – 11h20	Bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Số 24-26 Trần Nhật Duật, P. Đồng Xuân, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3825 3825

Fax: (024) 3828 2601

Mã số doanh nghiệp: 0100106803

Website: <https://thucphamhanoi.com.vn/>

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC

TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Điều 1: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông (nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp).
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

Điều 2: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện. Việc ủy quyền cho một người khác phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành và của Công ty.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm các thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông

- thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và quy chế này sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
 3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình giấy tờ tùy thân (CMND/CCCD hoặc hộ chiếu), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu có) và Giấy giới thiệu (nếu là đại diện cho cổ đông là pháp nhân) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Thẻ biểu quyết theo quy định của Công ty.
 4. Cổ đông tham dự Đại hội phải tuân theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch Đại hội, khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi để chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
 5. Cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty.
 6. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
 7. Cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác làm Chủ tọa Đại hội
2. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử, Ban Thư ký Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
4. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
5. Chủ tọa được tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và hiệu quả nhất, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự Đại hội. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh, sức khỏe ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Ban tổ chức Đại hội lựa chọn.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội:
 - Ghi chép trung thực các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - Lập Biên bản Đại hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu biểu quyết có nhiệm vụ:
 - Thông báo thể lệ bầu cử
 - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, phiếu bầu
 - Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử sẽ đếm số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến; Xác định kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết, bầu cử.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả biểu quyết, bầu cử.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định thành lập.
2. Ban Tổ chức Đại hội nhận giấy tờ đăng ký của cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu, thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 10: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:



- a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết.
- b. Thẻ biểu quyết là thẻ đã được in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong Thẻ biểu quyết có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- c. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:
 - Lần thứ nhất : Biểu quyết Tán thành.
 - Lần thứ hai : Biểu quyết Không tán thành.
 - Lần thứ ba : Biểu quyết Không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

2. Những cổ đông không giao Thẻ biểu quyết trong cả 03 lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) được xem là Tán thành đối với nội dung đó.
3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Đối với quyết định về (i) loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại (ii) thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; (iv) dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty; (v) Tổ chức lại, giải thể Công ty thì phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Ban thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 13: Quy định khác

Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, các Cổ đông/Người đại diện khi đến tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải tuân thủ các quy định sau:

1. Nghiêm túc chấp hành việc kiểm tra thân nhiệt và sát khuẩn tay của Ban tổ chức trước và trong quá trình diễn ra Đại hội.
2. Phải đeo khẩu trang khi đến đăng ký dự họp và trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
3. Đảm bảo sức khỏe tốt, không có các biểu hiện sốt, ho, khó thở hoặc các triệu chứng thuộc diện nghi ngờ nhiễm Covid-19, không thuộc các trường hợp bị yêu cầu cách ly theo quy định.
4. Tuân thủ sắp xếp của Ban tổ chức Đại hội về vị trí ngồi trong quá trình diễn ra cuộc họp.

Điều 14: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội ngày 20/05/2022.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO
quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021
và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thực phẩm Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ quyền hạn nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội;
- Căn cứ tình hình thực tế tại Công Ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

I. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2021:

1. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của Công ty và nhiệm vụ của HĐQT:

Năm tài chính 2021 là một năm có rất nhiều khó khăn, đặc biệt là đại dịch covid -19 đã ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của Công Ty nói riêng. Vượt qua những tác động tiêu cực bởi ảnh hưởng của đại dịch covid-19, HĐQT đã luôn song hành cùng Ban Điều hành để triển khai mọi mặt hoạt động, thực hiện Kế hoạch SXKD mà ĐHCĐ đã phê duyệt. Tuy nhiên do ảnh hưởng bởi đại dịch covid – 19, doanh thu hoạt động bán buôn giảm, doanh thu hoạt động khai thác các địa điểm giảm trong khi các chi phí liên quan như tiền thuê nhà, thuê đất, khấu hao...tăng 188 triệu đồng so với năm 2020. Do đó kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty không đạt được kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- Về chỉ tiêu doanh thu và thu nhập khác: Năm 2021 đạt 140,487 tỷ đồng bằng 68,53% so với kế hoạch năm 2021.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Năm 2021 lỗ 1,854 tỷ đồng.

2. Nhân sự của HĐQT Công ty:

Tháng 10/2021: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 cụ thể như sau:

+ ĐHCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Vũ Thanh Sơn, ông Ngô Đức Long và ông Phạm Tuấn Linh.

+ ĐHCĐ đã thông qua kết quả bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 là Bà Dương Thị Lam, ông Đinh Tiến Thành và bà Ngô Lan Hương.

HDQT Công ty hiện tại gồm 05 thành viên cụ thể như sau:

Bà Dương Thị Lam - Chủ tịch HDQT Công ty

Bà Phạm Diễm Hoa - Thành viên HDQT Công ty

Ông Đinh Tiến Thành - Thành viên HDQT Công ty

Bà Ngô Lan Hương - Thành viên HDQT Công ty

Bà Trần Huệ Linh - Thành viên HDQT Công ty

3. Nghĩa vụ công bố thông tin:

Năm 2021, Công ty đã thực hiện tốt việc công bố các thông tin theo quy định của Công ty đại chúng. Mọi thông tin Công ty đều thông báo đầy đủ trên website và các phương tiện thông tin theo quy định, báo cáo kịp thời với Ủy ban CK Nhà nước, Sở giao dịch CK Hà Nội, ... để các cổ đông có thể nắm bắt được tình hình hoạt động của Công ty theo đúng quy định đối với Công ty đại chúng.

4. Việc ban hành và chỉ đạo thực hiện các Quyết định, các Nghị quyết:

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên HDQT bằng văn bản tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trên cơ sở đó ban hành các Nghị quyết, quyết định nhằm kịp thời chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện công việc, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thông qua và ban hành các Nghị quyết với một số nội dung chính như sau:

- Thông qua kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;

- BGD Công ty có thay đổi về nhân sự giữ chức vụ Giám đốc Công ty cụ thể:

+ HDQT đã miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội kể từ ngày 01/10/2021 đối với ông Ngô Đức Long.

+ HDQT đã bổ nhiệm Bà Nguyễn Ngọc Dung giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội kể từ ngày 01/10/2021. Đầu năm 2022, HDQT cũng đã kiện toàn lại nhân sự Giám đốc, bổ nhiệm ông Nguyễn Thái Dũng là Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/03/2022.

- Kiện toàn nhân sự Kế toán trưởng Công ty: Miễn nhiệm bà Nguyễn Kim Huyền – Kế toán trưởng và bổ nhiệm bà Vũ Thị Mai Hồng giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty.

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền.

5. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Điều hành Công ty:

- HDQT thường xuyên song hành, phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành trong việc xử lý các công việc quan trọng của Công Ty. HDQT luôn tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát tại Công Ty, nêu ý kiến trực tiếp đối với các vấn đề có liên quan.

- Năm 2021, Hội đồng quản trị thực hiện nghiêm túc việc chỉ đạo, giám sát trong các hoạt động của Ban Điều hành. Nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công Ty không bị gián đoạn và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công Ty, đối với các cuộc họp liên quan đến hoạch định chính sách, triển khai kế hoạch kinh doanh, HDQT đã cử đại diện tham dự nhằm đưa ra quyết định, giải pháp giải quyết các vướng mắc của Ban Điều hành.

- Trong năm 2021, Ban Điều hành Công ty đã nghiêm túc thực hiện các chủ trương từ Hội đồng quản trị, triển khai công việc theo đúng Nghị quyết/Quyết định được Hội đồng

quản trị phê duyệt, đồng thời Ban Điều hành cũng chủ động, linh hoạt trong điều hành đề hoạt động của Công ty phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và diễn biến chung của thị trường.

Do ảnh hưởng của tình hình đại dịch covid - 19 nên kết quả SXKD không đạt kế hoạch đề ra. Vì vậy, năm 2022, Ban Điều hành cần phải nỗ lực hơn nữa để khắc phục khó khăn để hoàn thành kế hoạch được ĐHĐCĐ giao phó.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2022:

Năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty sẽ tập trung chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện các nhiệm vụ cơ bản sau đây:

- HĐQT chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ kịp thời cùng với Ban điều hành Công Ty tổ chức triển khai hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 sau khi ĐHĐCĐ Công ty thông qua, với một số chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác: **103,14 tỷ đồng.**

+ Lợi nhuận trước thuế: **5,14 tỷ đồng**

- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT được quy định trong Điều lệ Công ty. Nâng cao năng lực quản trị của các thành viên, phân công phân nhiệm và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp. Chú trọng áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thực tiễn của doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Ban Điều hành nghiêm túc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- Để duy trì sự ổn định và phát triển các hoạt động của Công Ty, HĐQT tiếp tục giám sát cũng như chỉ đạo kịp thời, nhanh chóng việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành và đội ngũ quản lý của Công Ty trong tất cả các lĩnh vực như: hoạt động kinh doanh, công tác tài chính, nhân sự, công tác đầu tư xây dựng, khai thác địa điểm kinh doanh.

- Chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện công tác tái cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty để phù hợp với tình hình thực tế, nâng cao chất lượng nguồn lực con người để xây dựng bộ máy làm việc chuyên nghiệp từ các cấp.

- Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm thêm mặt hàng kinh doanh để Công ty làm nhà phân phối.

- Tiếp tục công tác quy hoạch lại toàn bộ hệ thống mạng lưới địa điểm của Công ty để phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế, hoàn thiện hồ sơ pháp lý một số khu đất nhằm nâng cao hiệu quả khai thác các mạng lưới địa điểm.

- Triển khai việc tăng vốn điều lệ của Công ty để cơ cấu lại nguồn vốn phục vụ hoạt động đầu tư, kinh doanh cũng như bổ sung vốn lưu động và các hoạt động đầu tư phù hợp với kế hoạch phát triển của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư, đầu tư vào các Công ty con để thúc đẩy hơn nữa hiệu quả các khoản đầu tư.

Trên đây là nội dung báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022, kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.



Hội đồng quản trị Công Ty xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ của các Quý cổ đông, sự nỗ lực cố gắng của Ban Điều hành, cán bộ quản lý và toàn thể cán bộ nhân viên, sự hỗ trợ của các cơ quan ban ngành để Công Ty có được những kết quả trên. Kính chúc các quý cổ đông mạnh khỏe và Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HDQT.



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO**V/v Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và
phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022 của Công ty****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội**

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội kính báo cáo ĐHCĐ Công ty kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Công ty như sau:

I. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty:**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế**

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ % <u>TH 2021</u> KH 2021	Tỷ lệ % <u>TH 2021</u> TH 2020
1	Doanh thu và thu nhập khác (tỷ đồng)	205	140,5	68,5%	110%
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	0,5	(1,8)	N/A	N/A

a. *Chỉ tiêu Doanh thu và thu nhập khác:* Năm 2021 doanh thu đạt 140,487 tỷ đồng bằng 68,53% kế hoạch năm 2021 và bằng 110% so với năm 2020. Doanh thu năm 2021 tăng 10 % so với năm 2020 là do doanh thu từ hoạt động kinh doanh bán lẻ và phân phối sữa.

b. *Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế:* Năm 2021 lỗ 1,8 tỷ đồng. Năm 2021 giảm lỗ so với năm 2020 nguyên nhân do Công ty không phải phân bổ chi phí đầu tư xây dựng dở dang và lợi nhuận hoạt động kinh doanh bán lẻ tại TTTM Vân Hồ tăng.

2. Đánh giá chung về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021:**2.1 - Về hoạt động bán lẻ Haprofood/Seika Mart:**

- Đối với hoạt động bán lẻ tại Chuỗi cửa hàng tiện ích Haprofood: Các địa điểm kinh doanh tương đối ổn định về hình ảnh, nhận diện thương hiệu; chất lượng hàng hóa. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid kéo dài, kết quả kinh doanh của đơn vị không hoàn thành kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận được giao.

- Đối với hoạt động bán lẻ tại Trung tâm Thương mại Vân Hồ: Với bộ sản phẩm kinh doanh phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng trong khu vực dẫn đến hoạt động kinh doanh của Trung tâm đáp ứng tốt yêu cầu kinh doanh trong thời gian diễn ra

Covid-19 đặc biệt là trong thời gian Thành phố Hà Nội thực hiện giãn cách xã hội nên người dân mua hàng dự trữ dẫn đến doanh thu tăng đột biến. Do vậy năm 2021 Trung tâm hoàn thành vượt mức chỉ tiêu về lợi nhuận được giao.

2.2- Về hoạt động bán buôn:

Hoạt động bán buôn của Công ty bị ảnh hưởng khá lớn bởi dịch Covid-19 kéo dài. Thành phố Hà Nội thực hiện giãn cách xã hội người dân không được ra đường. Các cửa hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống và thực phẩm đóng cửa dẫn đến các đơn hàng đối với mặt hàng dầu ăn giảm mạnh. Mặt hàng sữa Physiolac do ảnh hưởng của mùi vị nên doanh thu đạt kết quả thấp. Kết quả kinh doanh năm 2021 của Trung tâm kinh doanh bán buôn không đạt được chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận được giao.

2.3 - Về việc quản lý và khai thác mạng lưới

a - Hoạt động quản lý, khai thác mạng lưới:

- Công ty thường xuyên kiểm tra tình trạng hoạt động tại các địa điểm của Công ty, năm vừa qua các địa điểm đều đảm bảo hoạt động theo mục đích kinh doanh, không để xảy ra tình trạng lấn chiếm, sử dụng sai mục đích.

- Về công tác khai thác mạng lưới, đây là hoạt động chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của dịch Covid-19. Hầu hết các địa điểm Công ty đang khai thác cho thuê/hợp tác kinh doanh dịch vụ, ăn uống các đối tác đều có yêu cầu xin giảm giá, chậm thanh toán. Một số địa điểm của Công ty đóng cửa, đối tác xin trả lại mặt bằng do không kinh doanh được...

b - Về công tác thu hồi địa điểm đang bị chiếm dụng:

- Đối với địa điểm 55 Mã Mây, Hoàn Kiếm, Hà Nội: Ngày 04/3/2021 Chi cục thi hành án Hoàn Kiếm đã thực hiện thi hành án thu hồi địa điểm giao cho Công ty quản lý và sử dụng theo Quyết định của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Hiện nay Công ty đang tiến hành các thủ tục pháp lý để ký Hợp đồng thuê đất với Sở TNMT HN.

- Đối với địa điểm 319 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội: Ngày 20/01/2022 Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm và tuyên các đối tác chiếm dụng phải hoàn trả phần diện tích chiếm dụng tầng 1, tầng 2 và tầng lửng cho Công ty TPHN. Hiện nay các đối tác đã có Đơn kháng cáo và Công ty đang tiếp tục bám sát vụ việc để bảo vệ tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty tại Tòa phúc thẩm Thành phố Hà Nội.

3 – Tình hình đầu tư tài chính:

Tại ngày 31/12/2021

TT	Tên Công ty		Số tiền góp vốn	Tỷ lệ vốn góp
1	Công ty CP TMDV Bắc qua	:	22.514.260.000	53,61%
2	Công ty CP Thương mại Lãng yên	:	20.400.000.000	51%
3	Công ty CPSXKD Gia súc gia cầm	:	17.500.000.000	37%

4	Công ty CP Âm thực Hà Nội	:	400.000.000	27,59%
5	Công ty CP SXCB Thực phẩm HN	:	1.073.049.254	15,11%
	Tổng cộng		61.887.309.254	

a – Đối với Công ty Bắc Qua:

Năm 2021 Công ty Bắc Qua hoàn thành thủ tục xin cấp lại chủ trương đầu tư. Đồng thời đang thực hiện các thủ tục để tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng để tiến hành triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng “Siêu thị thương mại dịch vụ Bắc Qua”.

b - Đối với Công ty CP Thương mại Lãng Yên:

- Tình hình thực hiện dự án: Công ty vẫn chưa thực hiện được các nội dung liên quan đến công tác chuẩn bị đầu tư dự án.

- Đất đai: Hợp đồng thuê đất đang do công ty Thực phẩm Hà Nội đứng tên chủ (tiền thuê đất hàng năm do Công ty Thực phẩm Hà Nội nộp và Công ty Lãng Yên trả Công ty Thực phẩm Hà Nội). Hợp đồng thuê đất bản gốc không có và đã hết hạn năm 2008 và hiện chưa có giải pháp để làm hợp đồng thuê đất cho Công ty Lãng Yên.

- Hoạt động của Công ty Lãng Yên tập trung vào việc quản lý tài sản và tận dụng cho thuê, đảm bảo chi phí hoạt động, trả tiền thuê đất và cho trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông với tỷ lệ 3%.

c - Đối với Công ty CP SXKD Gia súc Gia cầm:

Công ty cử người tham gia HĐQT nhưng không tham gia Ban Điều hành, hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, hiện tại chủ yếu vẫn đang ở trạng thái duy trì.

d - Đối với Công ty CP Âm thực Hà Nội:

Công ty có quy mô nhỏ, hoạt động có hiệu quả. Năm 2021 do ảnh hưởng của bệnh dịch Covid 19 nên hoạt động kinh doanh không có hiệu quả.

e - Đối với Công ty CP SXCB Thực phẩm Hà Nội:

Công ty CP SXCB Thực phẩm Hà Nội là đơn vị được tái cơ cấu từ Xí nghiệp SX chế biến thực phẩm tổng hợp, sau khi tái cơ cấu, các cổ đông mới của Công ty đã tập trung để thúc đẩy hoạt động SXKD của Công ty, tuy nhiên quá trình SX các mặt hàng thực phẩm gặp nhiều khó khăn nên Công ty không có hiệu quả. Hiện các cổ đông chi phối của Công ty cũng không quan tâm đầu tư phát triển nên Công ty vẫn đang hoạt động cầm chừng.

II- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1- Chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: **103,14 tỷ đồng**

- Lợi nhuận trước thuế: **5,14 tỷ đồng**

2- Các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Hiện nay Công ty hoạt động chủ yếu là Quản lý khai thác tài sản và Kinh doanh bán buôn.

2.1 - Đối với hoạt động khai thác và quản lý các địa điểm mạng lưới:

- Tập trung nguồn lực để quản lý, khai thác tốt tài sản, địa điểm mạng lưới. Tiếp tục tìm kiếm khách hàng để cho thuê và hợp tác kinh doanh đối với các địa điểm còn trống phù hợp với định hướng, yêu cầu quản lý của Tập đoàn/TCT.

- Tiếp tục thực hiện các bước công việc để hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đất đối với địa điểm của Công ty.

- Tiếp tục theo dõi chủ trương của nhà nước trong việc gia hạn các hợp đồng thuê nhà với Nhà nước để thực hiện các thủ tục theo yêu cầu.

- Bám sát quá trình tổ tụng để thu hồi địa điểm 319 Tây Sơn với mục tiêu thu hồi được địa điểm này trong đầu năm sau.

2.2- Đối với hoạt động bán buôn:

- Công ty sẽ bám sát thị trường để thực hiện tốt việc phân phối đầu ăn. Đây là sản phẩm truyền thống công ty đã kinh doanh nhiều năm. Tuy nhiên tính rủi ro cao.

- Tập trung nguồn lực để đẩy mạnh bán ra sản phẩm sữa Physiolac để thu hồi vốn về cho Công ty.

- Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm thêm mặt hàng kinh doanh để Công ty làm nhà phân phối.

2.3- Một số nội dung khác:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của HĐQT Công ty về sơ đồ tổ chức sửa đổi và định biên nhân sự năm 2022.

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí, tận thu các nguồn lực nhằm tiết giảm các chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động cho Công ty.

- Bám sát tình hình triển khai các công việc, nội dung liên quan đến dự án của Công ty Bắc Qua và Công ty Lãng Yên.

Trên đây là nội dung đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội.

Trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ Cty;
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Ban ĐH Công ty;
- Lưu: VT.

TMBAN ĐIỀU HÀNH
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thái Dũng



Số: .../2022/BC-BKS

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022****Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH13 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội, Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã hoàn thành các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, bao gồm các nội dung chính như sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành;
- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật Nhà nước;
- Rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ tại Công ty theo chương trình làm việc của Ban kiểm soát;
- Thực hiện thẩm định báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị của Công ty.

Công tác kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty để giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ.

II. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021**1. Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty CP Thực phẩm Hà Nội (Công ty mẹ) như sau**

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Chênh lệch	Tỷ lệ
	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
A. Tổng tài sản	190,93	209,76	(18,82)	-8,97%
1. Tài sản ngắn hạn	61,67	72,20	(10,53)	-14,58%
2. Tài sản dài hạn	129,26	137,56	(8,30)	-6,03%
B. Tổng nguồn vốn	190,93	209,76	(18,82)	-8,97%
3. Nợ phải trả	46,42	63,39	(16,97)	-26,77%
4. Vốn chủ sở hữu	144,51	146,37	(1,85)	-1,27%

Tổng tài sản tại 31/12/2021 là 190,93 tỷ đồng, giảm so với đầu năm là 18,82 tỷ đồng; tại 31/12/2021 số dư của Tài sản ngắn hạn là 61,67 tỷ đồng, Tài sản dài hạn là 129,26 tỷ đồng.

Tổng nguồn vốn tại 31/12/2021 là 190,93 tỷ đồng, giảm so với đầu năm là 18,82 tỷ đồng; tại 31/12/2021 số dư của Nợ phải trả là: 46,42 tỷ đồng, Vốn chủ sở hữu là: 144,51 tỷ đồng.

2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021 – Công ty mẹ

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Chênh lệch	Tỷ lệ
	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
Tổng doanh thu	136,89	124,49	12,4	10,00%
Lợi nhuận trước thuế	(1,85)	(5,35)	3,49	Giảm lỗ

Doanh thu năm 2021 tăng 12,4 tỷ đồng tương ứng với 10% so với năm 2020 chủ yếu là doanh thu từ hoạt động bán sữa tăng lên. Lợi nhuận trước thuế của công ty năm nay lỗ 1,85 tỷ đồng.

3. Tóm tắt tình hình tài chính và kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty CP Thực phẩm Hà Nội

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Chênh lệch	Tỷ lệ
	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
A. Tổng tài sản	217,57	242,09	(24,52)	-10,13%
1. Tài sản ngắn hạn	95,36	109,95	(14,59)	-13,27%
2. Tài sản dài hạn	122,21	132,14	(9,93)	-7,51%
B. Tổng nguồn vốn	217,57	242,09	(24,52)	-10,13%
3. Nợ phải trả	75,21	91,97	(16,76)	-18,82%
4. Vốn chủ sở hữu	142,36	150,12	(7,76)	-5,17%

Tổng tài sản tại 31/12/2021 là 217,57 tỷ đồng, giảm so với đầu năm là 24,52 tỷ đồng; tại 31/12/2021 số dư của Tài sản ngắn hạn là 95,36 tỷ đồng, Tài sản dài hạn là 122,21 tỷ đồng.

Tổng nguồn vốn tại 31/12/2021 là 217,57 tỷ đồng, giảm so với đầu năm là 24,52 tỷ đồng; tại 31/12/2021 số dư của Nợ phải trả là: 75,21 tỷ đồng, Vốn chủ sở hữu là: 142,36 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Chênh lệch	Tỷ lệ
	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
Tổng doanh thu	140,39	128,22	12,16	9,49%
Lợi nhuận trước thuế	(6,94)	(7,77)	0,82	Giảm lỗ
Lợi nhuận sau thuế	(7,17)	(8,04)	0,87	Giảm lỗ

So với kết quả kinh doanh năm 2020, doanh thu tăng 12,16 tỷ đồng tương ứng 9,49%. Lợi nhuận sau thuế trong năm nay lỗ 7,17 tỷ đồng.

III. Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty và sổ sách kế toán

- Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty CP Thực phẩm Hà Nội cho năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam với ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cụ thể như sau:

Báo cáo Công ty mẹ:

- Tại thời điểm 31/12/2021, Báo cáo tài chính của Công ty CP Thương mại dịch vụ Bắc Qua (là công ty con do Công ty nắm giữ 53,61% cổ phần phổ thông) phản ánh số lỗ lũy kế là (24.866.963.869) đồng (tại ngày 31/12/2020 là 20.869.538.330 đồng) và Báo cáo tài chính của

Công ty CP Sản xuất kinh doanh Gia súc-Gia cầm cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 (là công ty liên kết do Công ty nắm giữ 37,04% cổ phần phổ thông) phản ánh số lỗ lũy kế là 41.875.243.197 đồng (tại ngày 31/12/2019 là 39.220.978.803 đồng). Báo cáo tài chính của các Công ty chưa bao gồm bất kỳ khoản điều chỉnh nào liên quan đến việc trích lập dự phòng tổn thất đầu tư vào Công ty này.

- Thời điểm 31/12/2021, Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của các công ty liên kết và các đơn vị nhận đầu tư khác là Công ty CP Sản xuất kinh doanh gia súc gia cầm, Công ty CP Thủy sản Kiên Giang và Công ty CP Sản xuất chế biến thực phẩm Hà Nội để xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư vào các công ty này (nếu có). Chúng tôi cũng không thể thực hiện được thủ tục kiểm toán nào khác để có thể đánh giá giá trị của các khoản đầu tư nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dư khoản mục Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho các khoản đầu tư nêu trên hay không.

- Một số khoản phải thu về cho vay ngắn hạn với tổng giá trị nợ gốc và lãi dự thu tương ứng tại thời điểm 31/12/2021 là 15.495.508.734 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 14.560.196.234 đồng), một số khoản phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2021 là 1.723.444.400 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 1.723.444.400 đồng) và khoản phải thu khác tại ngày 31/12/2021 là 4.669.499.685 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 2.260.864.514 đồng) đã quá hạn thanh toán trên 03 năm và một số khoản trả trước cho người bán tại ngày 31/12/2021 là 721.790.237 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 721.790.237 đồng) đã tồn đọng qua nhiều kỳ kế toán chưa được Công ty đánh giá khả năng thu hồi. Lãi dự thu của khoản phải thu về cho vay ngắn hạn nêu trên được tính và ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm với giá trị là 935.312.500 đồng. Với những tài liệu hiện có tại Công ty, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi của các khoản nợ nêu trên cũng như không thể đánh giá giá trị dự phòng cần trích lập. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục nêu trên hay không và các ảnh hưởng nếu có đến báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

Báo cáo tài chính Hợp nhất:

- Một số khoản phải thu về cho vay ngắn hạn với tổng giá trị nợ gốc và lãi dự thu tương ứng tại ngày 31/12/2021 là 8.844.686.501 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 8.274.374.001 đồng), một số khoản phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2021 là 1.723.444.400 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 1.723.444.400 đồng) và khoản phải thu khác tại ngày 31/12/2021 là 4.669.499.685 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 2.260.864.514 đồng) đã quá hạn thanh toán trên 03 năm và một số khoản trả trước cho người bán tại ngày 31/12/2021 là 721.790.237 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 721.790.237 đồng) đã tồn đọng qua nhiều kỳ kế toán chưa được Công ty đánh giá khả năng thu hồi. Với những tài liệu hiện có tại Công ty, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi của các khoản nợ nêu trên cũng như không thể đánh giá giá trị dự phòng cần trích lập. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dư khoản mục dự phòng cho các khoản phải thu nêu trên hay không.

- Đồng thời, tại thời điểm 31/12/2021, Công ty chưa thu thập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của các công ty liên kết và các đơn vị nhận đầu tư khác là Công ty CP Sản xuất kinh doanh gia súc, gia cầm, Công ty CP Thủy sản Kiên Giang và Công ty CP Sản xuất chế biến thực phẩm Hà Nội để xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư vào các công ty này (nếu có). Chúng tôi cũng không thể thực hiện được thủ tục kiểm toán nào khác để có thể đánh giá giá trị của các khoản đầu tư nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dư khoản mục Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho các khoản đầu tư nêu trên hay không.

- Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty đã được kiểm toán có ý kiến kiểm toán ngoại trừ về tính hiện hữu và đầy đủ về khoản Công ty CP Thương mại dịch vụ Bắc Qua (Công ty con của Công ty) phải trả cho Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp Delta với giá trị là 19.773.253.570 đồng và khoản chi phí phải trả

108
S T
HAI
PH
N
C

dài hạn là lãi chậm trả với số tiền là 8.919.671.660 đồng do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp. Trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, chúng tôi cũng không thu thập được thêm bằng chứng bổ sung nào nhằm xác định các ảnh hưởng (nếu có) của vấn đề nêu trên tới các chỉ tiêu có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

- Khoản mục Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Công ty tại ngày 31/12/2021 bao gồm các chi phí phát sinh liên quan đến Công trình Siêu thị Thương mại dịch vụ Bắc Qua có giá trị ghi sổ là 46.162.644.768 đồng (tại ngày 31/12/2020 là 46.013.231.912 đồng) mà việc thực hiện các dự án này đã tạm thời ngừng thi công từ ngày 01/11/2013. Tại ngày của Báo cáo này, chúng tôi không được cung cấp thông tin liên quan đến việc liệu các dự án này có được tiếp tục thực hiện hay không hoặc các lợi ích kinh tế trong tương lai mà Công ty có thể thu hồi từ các dự án nêu trên có thể bù đắp các khoản chi đã phát sinh. Ban Giám đốc Công ty chưa thực hiện đánh giá liệu các khoản chi đó có đủ điều kiện được ghi nhận là tài sản theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 03 - Tài sản cố định hữu hình hay không. Do không có đầy đủ thông tin, chúng tôi không thể thực hiện thủ tục kiểm toán khả thi nào để thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị của các tài sản này. Vì vậy, chúng tôi không thể xác định các điều chỉnh có thể là cần thiết đối với các số liệu về chi phí xây dựng cơ bản dở dang, lỗ lũy kế, chi phí khác, lỗ thuần và thuế thu nhập doanh nghiệp được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

IV. Đánh giá công tác quản lý, điều hành đối với Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc

1. Tình hình tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Pháp luật của Nhà nước

Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật. Công ty thực hiện chấp hành đúng các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

2. Hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban giám đốc

- HĐQT, Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các quy định khác của pháp luật.
- HĐQT đã chỉ đạo thực hiện hợp lệ các nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2021. Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT, Đại hội cổ đông.
- Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT, tuân thủ các nghị quyết của Đại hội cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

3. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT, Ban điều hành, các cán bộ quản lý trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát cũng như cử cán bộ làm việc với Ban kiểm soát khi có yêu cầu.

V. Kiến nghị

- Công ty cần nỗ lực hơn nữa trong công tác hoạt động kinh doanh để đem lại hiệu quả cao hơn, xứng tầm với quy mô và thương hiệu Thực phẩm Hà Nội.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát và thu hồi công nợ, đặc biệt là nhóm các công nợ quá hạn để tránh rủi ro thất thoát vốn. Hạn mức dư nợ phải được xây dựng đến từng nhóm/đối tượng khách hàng.

VI. Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2022

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Hội đồng Quản trị.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc theo quy định của Điều lệ Công ty.
- Giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh, các dự án đầu tư, khai thác tài sản trong năm 2022.
- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn của Công ty.
- Kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty; Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.
- Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng/ban, đơn vị trực thuộc để triển khai, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty hiệu quả hơn.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Thực phẩm Hà Nội năm 2021 cũng như toàn bộ công tác hoạt động giám sát của Ban kiểm soát.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin gửi tới Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thịnh vượng.

Trân trọng./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



NGUYỄN THU HƯƠNG

Số: 48/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội (“Công Ty”);
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) số 26/2022/NQ-HĐQT ngày 29/03/2022 về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022,
- Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 44/2022/NQ-HĐQT ngày 29/04/2022 về thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022,

Để đảm bảo tính khách quan, toàn diện trong công tác kiểm toán đối với hoạt động kinh doanh của Công Ty và nhằm minh bạch cũng như đảm bảo quyền lợi của các cổ đông Công Ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

- Căn cứ vào danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo Danh mục của Bộ tài chính có các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ đơn vị kiểm toán đối với Công Ty để lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công Ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 sau khi tham khảo ý kiến của Ban kiểm soát Công Ty và theo tiêu chí danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu HĐQT.



Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội (“Công Ty”);
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”) số 26/2022/NQ-HĐQT ngày 29/03/2022 về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022,
- Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 44/2022/NQ-HĐQT ngày 29/04/2022 về thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022,

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua quyết toán thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) Công Ty năm 2021 và kế hoạch thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022 như sau:

I. Quyết toán thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT Công Ty năm 2021 là 265.500.000 đồng (đã bao gồm thuế TNCN):

- Tổng thù lao HĐQT (12 tháng) : 204.000.000 đồng/năm.
- Tổng thù lao BKS (12 tháng): 48.000.000 đồng/năm.
- Tổng thù lao Thư ký HĐQT (09 tháng): 13.500.000 đồng.

II. Kế hoạch thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2022

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	5	
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4	3.000.000
II	Ban kiểm soát	3	
1	Trưởng ban kiểm soát	1	2.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2	1.000.000



Tổng thù lao HĐQT, BKS năm 2022 là 252.000.000 đồng/năm (đã bao gồm thuế TNCN, gồm 12 tháng thù lao).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu HĐQT.



Số: 49/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
(V/v: Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội ("**Công Ty**");
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") số 26/2022/NQ-HĐQT ngày 29/03/2022 về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 44/2022/NQ-HĐQT ngày 29/04/2022 về thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022,

Căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành, để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và hoạt động của Công Ty, Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc Công Ty có 02 người đại diện theo pháp luật, cụ thể như sau:

1.1 Công Ty có hai người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công Ty. Công Ty luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

1.2 Thẩm quyền của người đại diện theo pháp luật của Công Ty như sau:

a. Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT/Chủ tịch HĐQT:

Phê duyệt, quyết định các nội dung và ký xác lập các giao dịch, tài liệu liên quan đối với:

- Các nội dung, công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT (bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định đầu tư, dự án, kinh doanh bất động sản, các công việc phát sinh tại các công ty con/liên doanh/liên kết/có vốn góp của Công Ty).
- Các nội dung, công việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT.
- Các nội dung khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

b. Giám đốc chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật đối với các công việc thuộc thẩm quyền như sau:

Phê duyệt, quyết định các nội dung và ký xác lập các giao dịch, tài liệu đối với:



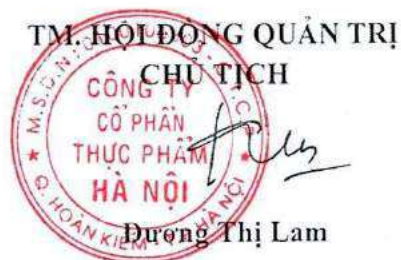
- Các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng ngày của Công Ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc, theo phân công/ủy quyền của HĐQT/Chủ tịch HĐQT.
- Các nội dung khác theo quyết định của HĐQT/Chủ tịch HĐQT.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công Ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công Ty phù hợp với nội dung nêu trên và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (đề b/c);
- Lưu HĐQT.



Số: 47/TT- HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG*(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021)*

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội ("Công Ty");
- Căn cứ Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 do Bộ tài chính Ban hành hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán,
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị ("HĐQT") số 26/2022/NQ-HĐQT ngày 29/03/2022 về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 44/2022/NQ-HĐQT ngày 29/04/2022 về thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2021: (1.311.922.776) đồng

Trong đó:

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm 2021 (1.853.740.256) đồng

2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty lũy kế đến thời điểm 31/12/2021 sau khi loại trừ lợi ích của cổ đông không kiểm soát: (31.454.530.348) đồng

Căn cứ quy định khoản 1 Điều 74 Thông tư số 200/2014/TT-BTC quy định: "Công ty mẹ được phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty". Như vậy, sau khi hợp nhất Báo cáo tài chính của Công Ty và các công ty con thì lợi nhuận sau thuế của Công Ty lũy kế đến thời điểm 31/12/2021 là (31.454.530.348) đồng không đảm bảo để trích lập các quỹ và chia cổ tức.

Do kết quả kinh doanh năm 2021 âm nên HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ Công ty thông qua việc không trích lập các quỹ và không chia cổ tức cho cổ đông năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu HĐQT.



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công Ty)

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội ("Công Ty");
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị ("HĐQT") số 26/2022/NQ-HĐQT ngày 29/03/2022 về kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Đinh Tiến Thành,
- Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 44/2022/NQ-HĐQT ngày 29/04/2022 về thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2022.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT của Công Ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

1. Thông qua việc ông **Đinh Tiến Thành** thôi là thành viên HĐQT Công Ty nhiệm kỳ 2020 - 2025.
2. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Công Ty là 01 thành viên thay thế 01 thành viên đã từ nhiệm.

Căn cứ vào hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT Công Ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu HĐQT.



Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2022



THẺ LỆ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông, tất cả các cổ đông đều có quyền bầu cử.
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.
- Đảm bảo nguyên tắc bỏ phiếu kín theo quy định của pháp luật và đảm bảo lựa chọn được những người phù hợp, có đủ điều kiện và khả năng trở thành thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Nguyên tắc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Việc bầu thành viên HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh Nghiệp 2020 hoặc một hình thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được phát Phiếu Bầu có giá trị phiếu bầu tương ứng bằng tổng số cổ phần sở hữu hoặc/và được ủy quyền đại diện x (nhân) với số thành viên HĐQT được bầu theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông (dự kiến là 01 thành viên HĐQT).
- Trên phiếu bầu đã ghi rõ tên các ứng cử viên bầu HĐQT. Cổ đông được quyền dồn hết số phiếu bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng cử viên HĐQT hoặc chỉ bầu theo một số lượng phiếu bầu nhất định do cổ đông tự quyết định nhưng tối đa không quá số thành viên HĐQT được bầu theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá Giá trị phiếu bầu.
- Phiếu bầu sau khi hoàn thành phải được bỏ vào thùng phiếu. Trường hợp ghi sai hoặc thay đổi ý kiến trước khi bỏ phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử để nộp lại phiếu bầu hỏng và đổi lại phiếu bầu khác. Không gạch, tẩy trong phiếu bầu.

- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu đủ các điều kiện nêu trên, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội; có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT nhỏ hơn hoặc bằng giá trị phiếu bầu.
- Các phiếu bầu không hợp lệ:
 - + Phiếu không phải là phiếu do Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử phát, hoặc không có dấu treo của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội;
 - + Phiếu gạch, xóa tên của những người ứng cử hoặc có tẩy xóa, sửa chữa nội dung Phiếu bầu;
 - + Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số thành viên HĐQT được bầu theo quy định;
 - + Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT lớn hơn giá trị phiếu bầu.
 - + Phiếu bầu không còn nguyên vẹn.
 - + Phiếu không bầu cho bất kỳ ứng viên nào trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.

3. Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025

Người trúng cử thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025 được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

4. Công bố kết quả trúng cử

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025 được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

5. Hiệu lực thi hành

Thẻ lệ bầu cử này đã được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và được thông qua, áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HÃNG KIỂM TOÁN LEA GLOBAL
Chuyên ngành Kiểm toán, Định giá, Tư vấn tài chính, kế toán, thuế

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Trụ sở chính: Tầng 11 tòa nhà Sóng Đà
Số 165, đường Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: 024. 62 670 491/492/493 Fax: 024. 62 670 494
Website: www.vae.com.vn

Chi nhánh: Số 17/3 Nguyễn Huy Tưởng
Phường 6, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028. 6294 1117/6252 1818 Fax: 028. 6294 1119

Mẫu số B 01 - DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2021	01/01/2021
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		95.361.635.132	109.950.217.158
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		4.827.978.841	6.851.457.797
1. Tiền	111	V.01	4.827.978.841	6.851.457.797
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	36.000.000.000	36.200.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		36.000.000.000	36.200.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		27.799.871.276	22.592.078.088
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.03	6.177.346.254	2.651.624.811
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.04	1.645.886.939	2.203.976.384
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.05	4.500.000.000	4.500.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.06	15.651.638.083	13.411.476.893
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(175.000.000)	(175.000.000)
IV. Hàng tồn kho	140		26.112.832.674	41.083.300.547
1. Hàng tồn kho	141	V.08	26.112.832.674	41.083.300.547
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		620.952.341	3.223.380.726
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.12	113.864.354	132.074.943
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		37.196.164	3.090.184.688
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.15	469.891.823	1.121.095
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		122.208.976.464	132.136.318.625
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		11.854.959	11.854.959
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.06	11.854.959	11.854.959
II. Tài sản cố định	220		60.082.922.253	63.866.892.198
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	60.082.922.253	63.859.060.198
- Nguyên giá	222		131.585.737.769	133.148.301.426
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(71.502.815.516)	(69.289.241.228)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.09	-	7.832.000
- Nguyên giá	228		227.000.000	227.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(227.000.000)	(219.168.000)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		53.558.208.592	53.408.795.736
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	53.558.208.592	53.408.795.736
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.02	5.148.687.653	6.225.576.351
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		3.975.638.399	5.052.527.097
2. Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	253		1.173.049.254	1.173.049.254
V. Tài sản dài hạn khác	260		3.407.303.007	8.623.199.381
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	3.407.303.007	8.623.199.381
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		217.570.611.596	242.086.535.783

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 41 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này)

Mẫu số B 01 - DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

(tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2021	01/01/2021
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		75.206.326.638	91.965.899.558
I. Nợ ngắn hạn	310		43.547.819.943	58.564.654.520
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	4.376.326.319	36.317.985.728
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	66.598.242	67.365.432
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	1.049.916.938	893.544.360
4. Phải trả người lao động	314		1.038.249.604	1.316.841.416
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	38.979.235	444.589.024
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.17	272.902.859	647.911.987
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18	1.151.617.175	570.866.875
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19	35.393.192.009	18.145.512.136
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		160.037.562	160.037.562
II. Nợ dài hạn	330		31.658.506.695	33.401.245.038
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.13	19.793.053.570	19.773.253.570
2. Chi phí phải trả dài hạn	333	V.16	8.919.671.660	8.919.671.660
3. Phải trả dài hạn khác	337	V.18	1.998.900.000	1.815.500.000
4. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.19	946.881.465	2.892.819.808
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		142.364.284.958	150.120.636.225
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.20	142.364.284.958	150.120.636.225
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		145.000.000.000	145.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		145.000.000.000	145.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		285.291.856	285.291.856
3. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		(466.433.001)	(466.433.001)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		784.749.635	784.749.635
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(31.454.530.348)	(25.779.600.208)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(25.779.600.208)	(17.817.835.581)
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		(5.674.930.140)	(7.961.764.627)
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		28.215.206.815	30.296.627.942
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	440		217.570.611.596	242.086.535.783

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Người lập

Kế toán trưởng

Phùng Thị Thúy

Vũ Thị Mai Hồng



(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 41 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này)

Mẫu số B 02 - DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	140.388.853.642	128.224.342.206
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	199.015.822	123.922.534
3 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		140.189.837.820	128.100.419.672
4 Giá vốn hàng bán	11	VI.3	105.010.502.824	99.852.518.513
5 Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 =10-11)	20		35.179.334.996	28.247.901.159
6 Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	2.858.363.028	3.131.424.224
7 Chi phí tài chính	22	VI.5	3.395.847.442	1.792.269.564
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.369.718.853	1.770.425.997
8 Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		(1.076.888.698)	(839.983.642)
9 Chi phí bán hàng	25	VI.8	18.358.528.777	15.362.854.769
10 Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8	25.591.969.177	23.689.394.784
11 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		(10.385.536.070)	(10.305.177.376)
12 Thu nhập khác	31	VI.6	3.485.042.505	3.202.301.614
13 Chi phí khác	32	VI.7	41.181.896	663.728.829
14 Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		3.443.860.609	2.538.572.785
15 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+ 40)	50		(6.941.675.461)	(7.766.604.591)
16 Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.9	226.675.806	271.103.590
18 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (*) (60=50-51-52)	60		(7.168.351.267)	(8.037.708.181)
19 Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		(5.674.930.140)	(7.961.764.627)
20 Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	62		(1.493.421.127)	(75.943.554)
21 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	(391,37)	(549,09)

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Người lập

Phùng Thị Thúy

Kế toán trưởng

Vũ Thị Mai Hồng

Giám đốc



Nguyễn Thái Dũng

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 41 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này)

Mẫu số B 03 - DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(6.941.675.461)	(7.766.604.591)
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		5.425.799.309	5.515.963.954
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(940.907.972)	(3.096.937.843)
- Chi phí lãi vay	06		3.369.718.853	1.770.425.997
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		912.934.729	(3.577.152.483)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.623.575.392)	227.066.130
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		14.970.467.873	(27.941.343.904)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		(32.732.928.008)	26.239.512.441
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		5.234.106.963	(6.266.216.852)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.369.718.853)	(1.353.938.221)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(138.814.590)	(654.596.270)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(17.747.527.278)	(13.326.669.159)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		(755.192.412)	(2.043.225.433)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22		-	4.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(61.500.000.000)	(45.200.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		61.700.000.000	45.500.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.553.211.419	2.832.079.408
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		998.019.007	1.092.853.975
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của	31		-	10.085.740.000
2. Tiền thu từ đi vay	33		90.712.156.778	40.895.919.872
3. Tiền trả nợ gốc vay	34		(75.410.415.248)	(35.178.774.660)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(575.712.215)	(967.965.226)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		14.726.029.315	14.834.919.986
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		(2.023.478.956)	2.601.104.802

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 41 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính hợp nhất này)

Mẫu số B 03 - DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		6.851.457.797	4.250.352.995
Ảnh hưởng của thay đổi TGHĐ quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70	V.01	4.827.978.841	6.851.457.797

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Người lập

Phùng Thị Thúy

Kế toán trưởng

Vũ Thị Mai Hồng

Giám đốc



Nguyễn Thái Dũng





CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HÃNG KIỂM TOÁN LEA GLOBAL
Chuyên ngành Kiểm toán, Định giá, Tư vấn tài chính, kế toán, thuế

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Trụ sở chính: Tầng 11 tòa nhà Sóng Đà
Số 165, đường Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: 024. 62 670 491/492/493 Fax: 024. 62 670 494
Website: www.vae.com.vn

Chi nhánh: Số 17/3 Nguyễn Huy Tưởng
Phường 6, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028. 6294 1117/6252 1818 Fax: 028. 6294 1119

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		61.673.210.276	72.198.577.446
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1.	4.190.087.335	1.451.987.971
1. Tiền	111		4.190.087.335	1.451.987.971
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		30.797.016.800	26.476.408.818
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2.	5.869.609.695	2.343.888.252
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4.	1.025.665.939	1.583.755.384
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5.	8.500.000.000	8.500.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6.	15.576.741.166	14.223.765.182
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.8.	(175.000.000)	(175.000.000)
IV. Hàng tồn kho	140		26.103.471.059	41.073.938.932
1. Hàng tồn kho	141	V.7.	26.103.471.059	41.073.938.932
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		582.635.082	3.196.241.725
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9.	113.864.354	132.074.943
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	3.064.166.782
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà Nước	153	V.15.	468.770.728	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		129.259.846.958	137.556.612.322
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		11.594.959	11.594.959
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.6.	11.594.959	11.594.959
II. Tài sản cố định	220		60.082.922.253	63.866.892.198
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11.	60.082.922.253	63.859.060.198
- Nguyên giá	222		126.596.518.165	128.159.081.822
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(66.513.595.912)	(64.300.021.624)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.10.	-	7.832.000
- Nguyên giá	228		227.000.000	227.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(227.000.000)	(219.168.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		3.307.864.029	3.307.864.029
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.12.	3.307.864.029	3.307.864.029
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.3.	62.453.742.255	62.453.742.255
1. Đầu tư vào công ty con	251		43.380.693.001	43.380.693.001
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		17.900.000.000	17.900.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		1.173.049.254	1.173.049.254
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.403.723.462	7.916.518.881
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9.	3.403.723.462	7.916.518.881
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		190.933.057.234	209.755.189.768

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 38 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 24 - 26 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021
(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		46.419.688.154	63.388.080.432
I. Nợ ngắn hạn	310		43.473.906.689	58.679.760.624
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13.	4.959.936.319	36.901.595.728
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14.	66.598.242	67.365.432
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15.	812.353.457	743.207.275
4. Phải trả người lao động	314		1.038.249.604	1.219.384.078
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16.	38.979.235	444.589.024
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.17.	272.902.859	647.911.987
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.19.	777.618.625	396.118.625
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18.	35.393.192.009	18.145.512.136
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		114.076.339	114.076.339
II. Nợ dài hạn	330		2.945.781.465	4.708.319.808
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.17.	-	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	V.19.	1.998.900.000	1.815.500.000
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18.	946.881.465	2.892.819.808
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		144.513.369.080	146.367.109.336
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.20.	144.513.369.080	146.367.109.336
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		145.000.000.000	145.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		145.000.000.000	145.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		285.291.856	285.291.856
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		540.000.000	540.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(1.311.922.776)	541.817.480
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		541.817.480	5.890.405.310
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		(1.853.740.256)	(5.348.587.830)
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		190.933.057.234	209.755.189.768

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc

Phùng Thị Thúy

Vũ Thị Mai Hồng



Phùng Thị Thúy

Vũ Thị Mai Hồng

Nguyễn Thái Dũng

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 38 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	136.894.320.188	124.492.505.859
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2.	191.515.821	123.922.534
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		136.702.804.367	124.368.583.325
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3.	105.010.502.824	99.852.518.513
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		31.692.301.543	24.516.064.812
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4.	2.129.452.872	2.526.891.151
7. Chi phí tài chính	22	VI.5.	3.395.847.442	1.792.269.564
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.369.718.853	1.770.425.997
8. Chi phí bán hàng	25	VI.8.	18.504.879.977	15.513.478.769
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8.	15.428.973.316	15.844.851.586
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		(3.507.946.320)	(6.107.643.956)
11. Thu nhập khác	31	VI.6.	1.655.387.960	793.210.708
12. Chi phí khác	32	VI.7.	1.181.896	34.154.582
13. Lợi nhuận khác (40= 31-32)	40		1.654.206.064	759.056.126
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		(1.853.740.256)	(5.348.587.830)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10.	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		(1.853.740.256)	(5.348.587.830)

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc

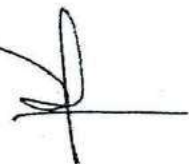


Phùng Thị Thúy



Vũ Thị Mai Hồng




Nguyễn Thái Dũng

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 38 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
 (Theo phương pháp trực tiếp)
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		140.606.646.924	132.262.454.844
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(128.883.335.281)	(108.826.805.226)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(11.263.241.593)	(10.091.816.212)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(3.369.718.853)	(1.353.938.221)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		-	(160.987.464)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		12.263.372.824	11.967.512.790
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(21.776.860.245)	(25.492.383.961)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20		(12.423.136.224)	(1.695.963.450)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(755.192.412)	(2.043.225.433)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22			4.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(6.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	6.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(4.914.260.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		614.686.469	1.206.062.192
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30		(140.505.943)	(5.747.423.241)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		90.712.156.778	40.895.919.872
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(75.410.415.247)	(35.178.774.660)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		15.301.741.531	5.717.145.212
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)</i>	50		2.738.099.364	(1.726.241.479)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		1.451.987.971	3.178.229.450
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	V.1	4.190.087.335	1.451.987.971

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI

Người lập biểu

Kế toán trưởng

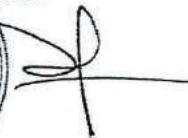



Phùng Thị Thúy

Vũ Thị Mai Hồng



Giám đốc



Nguyễn Thái Dũng

(Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 38 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính này.)